

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT THOẠI NGỌC HẦU
GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 VÀ TẦM NHÌN 2030

Để thực hiện đường lối đổi mới giáo dục, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kiên Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Giang Thành, nhiệm kỳ 2020-2025... yêu cầu các cơ sở giáo dục nói chung và các trường THPT nói riêng phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của từng nhà trường trong từng thời kỳ, từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị mà Đảng, Nhà nước và nhân dân đã giao.

Trường được thành lập ngày 14/9/2006 với tên gọi là Trường THPT Thoại Ngọc Hầu cho đến nay (theo Quyết định số 1495/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang). Trong những năm qua, trường THPT Thoại Ngọc Hầu đang chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới cùng đất nước với nhiều thử thách, khó khăn nhưng cũng rất nhiều thuận lợi. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững ngày càng trường thành, đã đang và sẽ trở thành một trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của nhân dân trên địa bàn huyện Giang Thành và các xã lân cận.

Trải qua hơn 17 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển, với nhiều thành tích nổi bật trong sự nghiệp trồng người, trường THPT Thoại Ngọc Hầu đã chứng minh được vị thế, góp phần quan trọng vào sự phát triển giáo dục địa phương. Trên cơ sở đó, trường THPT Thoại Ngọc Hầu xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2023-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Kế hoạch nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình xây dựng và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường

THPT Thoại Ngọc Hầu là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chính sách của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS&THPT và trường THPT xây dựng ngành giáo dục Kiên Giang phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, hội nhập quốc tế, đặc biệt trong giai đoạn đầy mạnh chuyển đổi số Quốc gia nói chung và Ngành giáo dục nói riêng hiện nay.

PHẦN I:

PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm chung

1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 35 cán bộ giáo viên (CBQL: 03; nhân viên: 03; giáo viên: 25; hợp đồng 04).

- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn (thạc sỹ chiếm 14,3%).

1.2. Học sinh, chất lượng đào tạo

- Tổng số lớp hiện tại: 14

- Tổng số học sinh: 552 em.

- Đa số các em học sinh thuộc khu vực nông thôn và sản xuất nông nghiệp.

- Thi học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa, văn nghệ, thể thao hàng năm: đều có học sinh đạt giải.

- Tỷ lệ đỗ thi tốt nghiệp: THPT 100%.

- Tỷ lệ thi đỗ ĐH, CĐ: từ 65% trở lên.

1.3. Cơ sở vật chất

- Diện tích đất khoảng 25.335 m²

- Cơ sở đã xây dựng: Gồm 01 dãy nhà 03 tầng, một dãy nhà cấp bốn, 01 nhà xe giáo viên và 02 nhà xe học sinh. Cụ thể:

- Phòng học: 14

- Phòng thực hành: 01

- Phòng Thư viện: 0

- Phòng tin học: 01 (01 phòng máy đã được kết nối Internet)

- Nhà đa năng: 0

- Phòng làm việc: 03 (Lãnh đạo, Công đoàn, Đoàn trường, Y tế học đường, Giáo viên, Phòng họp hội đồng)

- Phòng nhả nhà công vụ: 0

- Phòng truyền thống: 01

- Phòng Thiết bị: 01

2. Phân tích thực trạng

1.1. Điểm mạnh

1.1.1. Công tác quản lý và điều hành của Lãnh đạo trường

- Lãnh đạo trường là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn chiến lược, khoa học và sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn rất chủ động (có xây dựng kế hoạch cụ thể) dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với tình hình thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

1.1.2. Đội ngũ giáo viên và nhân viên

- Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trong công tác luôn chấp hành tốt kỷ luật, qui chế chuyên môn. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm “Lý thuyết gắn với Thực hành”.

1.1.3. Chất lượng đào tạo

- Tỷ lệ học sinh giỏi tăng, học sinh có hạnh kiểm tốt đạt cao và ổn định

- Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, có kết quả cao, ổn định.

1.1.4. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

1.1.5. Thành tích nổi bật

- Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục tỉnh Kiên Giang, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy.

- Trường đang trong quá trình chuẩn bị về CSVC để được công nhận đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 1 năm 2024 và phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào năm 2025.

- Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và Tập thể xuất sắc. Chi bộ Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn là lá cờ đầu của huyện và ngành giáo dục.

1.2. Điểm yếu

1.2.1. Việc tổ chức quản lý, điều hành của Lãnh đạo

- Chưa chủ động trong tuyển dụng điều chuyển giáo viên, giáo viên còn thừa thiếu cục bộ.

- Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên chưa đúng thực chất, phân công công tác một số thời điểm chưa thực sự phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên.

1.2.2. Đội ngũ giáo viên và nhân viên

- Nhân sự thiếu nhiều so với biên chế được giao. (*Hiện tại thiếu 04*)

- Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục học sinh, còn có tâm lý an phận, ngại đổi mới do tuổi tác.

- Trình độ ngoại ngữ và biết sử dụng ngoại ngữ còn hạn chế đây là trở ngại rất lớn trong việc tiếp cận những cái mới của khu vực và trên thế giới.

- Việc tự học, tự bồi dưỡng còn có nhiều hạn chế. Cập nhật thông tin, tri thức trên các phương tiện truyền thông còn yếu, đặc biệt là tìm kiếm trên mạng internet.

1.2.3. Chất lượng học sinh

- Chất lượng đầu vào chưa đồng đều, một bộ phận học sinh có ý thức chưa tốt trong học tập và rèn luyện.

- Nhiều cha mẹ học sinh chưa quan tâm đúng mức đến việc học của con em mình, cũng như theo dõi việc học của học sinh tại nhà.

1.2.4. Cơ sở vật chất

Chưa được đầu tư đồng bộ, hiện đại. Phòng học chính, phòng học bộ môn, bàn ghế chất lượng thấp, còn thiếu và hư hỏng hàng năm nhiều; sân chơi bãi tập chưa đầy đủ do học 01 buổi chính khóa; phòng học có dấu hiệu xuống cấp, nhà để xe cho học sinh chưa đủ rộng;...

1.3. Thời cơ

- Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống dạy tốt - học tốt trên 16 năm là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

1.4. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên chưa đảm bảo.

- Các trường THPT trên địa bàn tỉnh cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

1.5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của CBQL theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong tất cả các hoạt động giáo dục tại Nhà trường.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới, đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống và trải nghiệm cho học sinh. Tăng cường trao đổi, hợp tác, tư vấn nghề và phân luồng cho học sinh.

- Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông.

- Cố gắng hướng nhà trường đạt đến mức độ trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 01 trong năm 2025.

PHẦN II: ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tâm nhìn

Là một trong các trường có chất lượng cao của Huyện Giang Thành mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới thành công.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tinh thần, trách nhiệm

- Sáng tạo đổi mới

- Hợp tác, chia sẻ
- Kỷ cương, nền nếp

- Đoàn kết, dân chủ
- Truyền thống, hội nhập.

PHẦN III: MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.
- Các hoạt động quản lý và giáo dục nhà trường từng bước chuyển đổi số đạt các chỉ tiêu theo kế hoạch của ngành, tỉnh đề ra theo từng năm và giai đoạn đến năm 2030.
- Phần đầu trường đạt Tiêu chuẩn trường Đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 01 cuối năm 2024 và Đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đầu năm 2025.

2. Mục tiêu riêng

- Giáo dục và giảng dạy cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hoà nhập và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.
- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng Thông tư số 22/2021/TT- BGDDT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Đảm bảo đủ biên chế được giao về đội ngũ nhà giáo, nhân viên. Trong đó, CBQL có 03 đồng chí, nhân viên 05 người.
- Năng lực chuyên môn của CBQL, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.
- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo máy tính phục vụ cho quản lý, giảng dạy và học tập.
- Số tiết dạy sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trên 60% .
- Có từ 20% cán bộ và giáo viên có trình độ Thạc sỹ.
- Phần đầu đến năm 2030 có 50% các bộ môn đều có giáo viên đạt trình độ Thạc sỹ.

3.2. Học sinh

- Qui mô trường lớp:

- + Lớp học: hàng năm từ 14 - 16 lớp.
- + Học sinh: trên 650 em.
- Chất lượng giáo dục văn hóa:
 - + Trên 70% học lực khá, giỏi (20% học lực giỏi trở lên)
 - + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 1%, không có học sinh kém.
 - + Thi đỗ Đại học, Cao đẳng hàng năm trên 75%.
 - + Thi học sinh giỏi tỉnh THPT: tất cả các môn tham dự và 60% thi đều có giải.
- Chất lượng giáo dục đạo đức:
 - + Chất lượng đạo đức: 98,5% hạnh kiểm khá, tốt.
 - + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm theo chương trình GDPT mới, văn nghệ, thể dục thể thao, và các hoạt động tình nguyện.
 - + Đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của cha mẹ học sinh. Học sinh rèn thói quen cách tự học một cách chủ động sáng tạo.

3.3. Cơ sở vật chất

- Tăng cường tham mưu cho tỉnh, sở và các ban ngành UBND tỉnh chỉ đạo các bộ phận sớm triển khai xây dựng trường THPT Thoại Ngọc Hầu giai đoạn 2023-2025 theo Đề án đã phê duyệt gồm “*Quyết định 3209/QĐ-UBND tỉnh đầu tư 06 phòng học; 06 phòng chức năng và khu hiệu bộ với tổng kinh phí 14.795.000.000đ*), để nhà trường có đầy đủ CSVC theo tiêu chuẩn, tiêu chí trường đạt Kiểm định, trường đạt chuẩn Quốc gia đầu năm 2025.

- Các Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ có sẵn tiếp tục được sửa chữa nâng cấp theo chuẩn.

- Các phòng tin học, thí nghiệm tiếp tục được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp và an toàn”.

- Xây dựng "Trường học thân thiện - Học sinh tích cực".

- Xây dựng «Trường Sạch và Giáo dục đạo đức học sinh».

3.4. Thực hiện chuyển đổi số đến năm 2030

- Hoàn thiện thu thập thông tin cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục.

- Điện tử hóa các đầu sỏ, hồ sơ trong nhà trường.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản và hỗ trợ điều hành giữa nhà trường và Sở GD&ĐT, góp phần hình thành học liệu số toàn ngành.

- Tổ chức dạy - học và kiểm tra đánh giá qua các nền tảng trực tuyến và phân

mềm hỗ trợ quản lý.

- Đáp ứng dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục; nhà trường hoàn thiện giải pháp không dùng tiền mặt trong các hoạt động giáo dục.

- Áp dụng đầy đủ các phần mềm hỗ trợ giảng dạy, quản lý tài sản, quản lý cơ sở vật chất, nhân sự, chuyên môn, tài chính,... vào quản trị Nhà trường.

PHẦN IV: CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Làm tốt công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, kế toán, và nhân viên thiết bị.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử. Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, có kế hoạch cán bộ, giáo viên, nhân viên mua sắm máy tính cá nhân.

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, bộ môn tin học.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước.

+ Ngoài ngân sách: Từ xã hội, cha mẹ học sinh.

- Nguồn lực vật chất:

+ Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

+ Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Ban chấp hành công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường

- Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của Nhà trường.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Ban chấp hành công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

PHẦN V:

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐANH GIÁ

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2023 - 2025 và tầm nhìn đến 2030.

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức điều hành

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Từ năm 2023 - 2025:

- Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 01 năm 2024.

- Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 01 năm 2025.

Giai đoạn 2: Tầm nhìn đến 2030:

- Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp; hoàn thiện giữ vững các Tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 01 và tiến tới trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 02 năm 2029.

- Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: *“Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân ”.*

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với các Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với các Tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học. Làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường

7. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với cá nhân Cán bộ giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

9. Đối với đội ngũ Học sinh và Cha mẹ học sinh

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên. Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt

động học tập - trải nghiệm và rèn luyện kỹ năng sống.

- Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Thoại Ngọc Hầu giai đoạn 2023 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (phê duyệt);
- UBND Huyện (b/c);
- Ban CMHS;
- Các P.HT và TTBM;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Văn Lương

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THOẠI NGỌC HẦU

PHÊ DUYỆT LÃNH ĐẠO SỞ GD&ĐT

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Huỳnh Văn Hóa

Nguyễn Văn Hùng

KT. GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hùng